

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành kế hoạch cải cách hành chính
gắn với chính quyền số năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của UBND xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Hồng Thượng;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2024 của UBND huyện A Lưới về việc phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh năm 2024;

Theo đề nghị của công chức Văn phòng - Thống kê.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính gắn với chính quyền số trên địa bàn xã Hồng Thượng năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng - Thống kê Ủy ban nhân dân xã, các công chức chuyên môn, Trưởng thôn và các ban, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng Nội vụ huyện A Lưới;
- Thường vụ Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- UBMTTQ và các Đoàn thể xã;
- Chủ tịch, Các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

KẾ HOẠCH**Cải cách hành chính gắn với chính quyền số xã Hồng Thượng năm 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2024 của UBND xã)

Nhằm triển khai Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030, Căn cứ Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2021 của UBND xã về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn xã Hồng Thượng, UBND xã ban hành Kế hoạch CCHC gắn với chính quyền số của xã Hồng Thượng năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**1. Mục tiêu**

- Đẩy mạnh công tác CCHC để tạo chuyển biến mạnh mẽ hiện đại hóa nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại và hiệu quả, gắn với chính quyền số, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Tiếp tục đổi mới sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Đưa CCHC là nhiệm vụ thường xuyên, là giải pháp quan trọng trong chương trình làm việc năm 2024 của UBND xã làm cơ sở chỉ đạo, điều hành, góp phần hoàn thành các Chương trình, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

- Giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính, thực hiện tốt đạo đức công vụ và văn hóa công sở, tăng cường ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ hướng tới nền hành chính kiểu mẫu.

- Phấn đấu cải thiện và nâng cao thứ hạng xếp loại công tác CCHC năm 2024 của xã, thuộc nhóm các địa phương xếp loại khá trở lên trên địa bàn huyện A Lưới.

2. Yêu cầu

- Các Ban, ngành đoàn thể; Cán bộ, Công chức tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC gắn với chính quyền số, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Các nội dung CCHC phải có tính đột phá, tập trung vào các mục tiêu chiến lược, cấp thiết, được tiến hành đồng bộ, thống nhất, phù hợp với điều kiện thực tiễn và góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2024.

- Tập trung nâng cao nhận thức, đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan.

- Các Ban, ngành đoàn thể; Cán bộ, Công chức chủ động nghiên cứu, sáng tạo, quyết liệt áp dụng những giải pháp mới để CCHC là khâu đột phá trong công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của cơ quan.

II. NHIỆM VỤ CẢI HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được ban hành đúng trình tự, thủ tục và đảm bảo chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; quy định rõ trách nhiệm của từng ngành, bộ phận chuyên môn trong việc xây dựng và thực hiện các thể chế được ban hành.

- Phấn đấu 100% VBQPPL do HĐND, UBND xã ban hành được rà soát, nhằm bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất trong hệ thống pháp luật.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện tốt và hiệu quả Kế hoạch kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2024, đồng thời tăng cường sự kiểm tra, giám sát, phản biện đối với công tác pháp luật, tăng cường trách nhiệm của từng ngành, bộ phận chuyên môn và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các ngành trong quá trình xây dựng VBQPPL. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 20/01/2021 của UBND tỉnh về việc nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh và Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 13/9/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ.

- Tăng cường hoạt động tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL để kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý những VBQPPL có mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với thực tiễn, trái pháp luật; tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật VBQPPL trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật của Bộ Tư pháp.

- Triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật năm 2024 tại UBND xã. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát thi hành pháp

luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- 100% Quyết định công bố danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã và quyết định công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong VBQPPL của địa phương được công bố kịp thời.

- 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; được tích hợp, đồng bộ với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, huyện, xã để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% TTHC được đưa vào tiếp nhận và giải quyết theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông (trừ các TTHC đặc thù). Tiếp tục duy trì, tối thiểu có 50% TTHC được tiếp nhận và giải quyết theo phương châm “4 tại chỗ” tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả (TN&TKQ) UBND xã.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành mới các TTHC theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo 100% thủ tục mới ban hành được đánh giá tác động theo đúng quy định tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát TTHC.

- 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã được cung cấp và tích hợp, công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên cơ sở Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 10%.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND UBND cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 70%, 65%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%; trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, 85%.

- 95% phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính hoặc hành vi hành chính của cá nhân, tổ chức được xử lý dứt điểm; 100% phản ánh, kiến nghị được tiếp nhận và xử lý, được giao xử lý và kiến nghị xử lý kịp thời, đảm bảo đúng quy định và quy trình.

- 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- 100% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý thuộc UBND xã được thống kê, công bố.

b) Nhiệm vụ

- Đẩy mạnh hơn nữa công tác cải cách TTHC, kiểm soát TTHC một cách hiệu quả và toàn diện, bám sát các mục tiêu, yêu cầu cải cách của Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan; ưu tiên tập trung nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC, kiểm soát TTHC được giao gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; xử lý nghiêm theo quy định của Nhà nước đối với các tổ chức, cá nhân những nhiều, gây phiền hà trong giải quyết TTHC cho tổ chức và công dân.

- Tiếp tục chuẩn hóa danh mục TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND xã đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của pháp luật; cập nhật và công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; tích hợp, đồng bộ với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, huyện, xã để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của địa phương; tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ; nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận Một cửa xã; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

- Tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND xã; xây dựng kế hoạch truyền thông hàng năm về việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử để thu hút cá nhân, tổ chức khai thác, sử dụng TTHC một cách có hiệu quả.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả kênh thông tin tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp và chấn chỉnh hành vi những nhiều, thờ ơ, vô cảm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, lan tỏa những mô hình mới, cách làm hay trong cải cách TTHC. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, đôn đốc để kịp thời phát hiện và giải quyết những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện, giúp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

- Tăng cường công khai, minh bạch TTHC và thực hiện đối thoại với cá nhân, tổ chức về TTHC, giải quyết TTHC góp phần xây dựng một nền công vụ “chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, hiệu quả”.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Tập trung triển khai hiệu quả Nghị quyết số 18/2023/NQ-HĐND ngày 21/08/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện; đồng thời tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ

- Tiếp tục đầu tư, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả hồ sơ TTHC tại Bộ phận Một cửa xã; quan tâm bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao trình độ, kỹ năng công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác CCHC tại xã nhất là bộ phận thường xuyên giao tiếp với tổ chức, công dân.

- Thực hiện thống kê, rà soát TTHC nội bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của UBND xã; công bố, cập nhật, công khai trên Cổng thông tin điện tử xã Hồng Thượng.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế; tiếp tục rà soát, sắp xếp phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và đảm bảo theo lộ trình quy định của Chính phủ tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, phấn đấu cơ quan được đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động ở mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP, 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

- Việc đánh giá cơ quan hành chính trên cơ sở cụ thể hóa điểm số các tiêu chí đánh giá gắn với các chỉ số tác động với nhiều thành phần tham gia, đánh giá thường xuyên, phương thức đánh giá hiện đại, công khai, minh bạch, công bằng.

- Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của UBND tỉnh, UBND huyện về đẩy mạnh công tác CCHC nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy quản lý nhà nước chính quyền các cấp.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cán bộ, công chức được bố trí theo tiêu chuẩn chức danh vị trí việc làm khi được phê duyệt.

b) Nhiệm vụ

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các VBQPPL về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

- Sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng

hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và gắn chặt với công tác khen thưởng, kỷ luật.

- Triển khai Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 quy định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; tập trung nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng phục vụ trong hoạt động công vụ của cán bộ, công chức, chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, công chức. Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức gắn với vị trí việc làm.

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã và những người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, bảo đảm giảm dần số lượng người hoạt động không chuyên trách ở xã, thôn, nâng cao hiệu quả hoạt động, thực hiện khoán kinh phí.

5. Cải cách tài chính công

a) Chỉ tiêu

- Thực hiện cân đối ngân sách huyện theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý ngân sách, xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu.

b) Nhiệm vụ

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu tư, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan.

- Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP đối với các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tăng cường tính chủ động trong dự toán ngân sách, bảo đảm tiết kiệm và hiệu quả.

- Tăng cường triển khai cơ chế, chính sách khuyến khích xã hội hóa trong lĩnh vực Giáo dục - Đào tạo, Giáo dục nghề nghiệp, Y tế, Văn hóa, Thể thao, Môi trường.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Chỉ tiêu

- Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử của xã được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia; hệ thống báo cáo của xã được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 100% hoạt động quản lý nhà nước sử dụng văn bản điện tử có chữ ký số, liên thông từ xã đến huyện và liên thông với Quốc gia trong các hoạt động quản lý nhà nước (trừ các văn bản Mật theo quy định).

- Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành.
- 100% hồ sơ giải quyết TTHC được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử xã; tối thiểu 10% hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết TTHC.
- 60% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
- 100% thủ tục hành chính thực hiện quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; tiến tới ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), quản lý chất lượng theo hệ thống ISO điện tử.
- Triển khai việc xây dựng và áp dụng bộ chỉ số tự đánh giá chính quyền địa phương và triển khai thực hiện kế hoạch hành động xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng tổng thể theo theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 18091:2020 tại một số đơn vị áp dụng thí điểm năm 2024.

b) Nhiệm vụ

- Tiếp tục rà soát và tổ chức triển khai có hiệu quả kế hoạch ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 của huyện. Xây dựng, triển khai kế hoạch hàng năm về ứng dụng, phát triển CNTT trong hoạt động của cơ quan.
- Tiếp tục tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước; áp dụng có hiệu quả Quy trình quản lý văn bản đến, văn bản đi trong hoạt động của cơ quan.
- Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã. Thường xuyên rà soát các TTHC để chuẩn hóa theo quy trình ISO 9001:2015, tăng cường tiếp nhận, giao trả trực tuyến TTHC, tạo lập hồ sơ, tài khoản trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.
- Tăng cường đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc hiện đại, tiếp tục đầu tư xây dựng, nâng cấp trụ sở, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của cơ quan hành chính các cấp.

7. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ tiêu

- Thủ trưởng cơ quan chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện CCHC và chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả công tác CCHC ở cơ quan.
- Xây dựng Kế hoạch CCHC năm 2024 phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan.
- Thực hiện tự kiểm tra công tác CCHC trong nội bộ thường xuyên.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức triển khai kịp thời Kế hoạch CCHC của xã đến các ban, ngành đoàn thể và Cán bộ Công chức trong cơ quan.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng theo ngành, lĩnh vực phụ trách. Tổ chức biên soạn và phát hành rộng rãi các tài liệu thông tin về CCHC phù hợp với từng mục tiêu, yêu cầu, nội dung tuyên truyền, phổ biến đến từng đối tượng.

- Tiếp tục triển khai việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC cấp xã theo Quyết định 2204/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của UBND tỉnh.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc triển khai và tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các chủ trương, biện pháp về CCHC và đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng CNTT và áp dụng ISO nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước trên địa bàn xã; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật trong cơ quan nhà nước của cán bộ, công chức, về CCHC trong cơ quan.

- Tăng cường và thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC địa phương để kịp thời rút kinh nghiệm, chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn phòng – Thống kê:

- Triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung công tác chỉ đạo điều hành, cải cách TTHC, kiểm soát và đơn giản hóa TTHC trên địa bàn xã.

- Đôn đốc các ban, ngành đoàn thể và CBCC trong cơ quan trong việc đổi mới lề lối, phương thức làm việc thông qua gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ công việc và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; điều hành dựa trên dữ liệu số; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, UBND huyện, xã, Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND xã giao theo thời gian thực hiện.

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này tại cơ quan.

- Triển khai các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ cho cán bộ, công chức.

- Xây dựng báo cáo CCHC hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch này. Đồng thời, thường xuyên kiểm tra và tổng hợp việc thực hiện Kế hoạch; báo cáo UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất.

Triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

2. Công chức Tư pháp – Hộ tịch:

- Triển khai nhiệm vụ đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành VBQPPL và tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã.

- Theo dõi, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện nội dung cải cách thể chế trên địa bàn xã.

3. Công chức Tài chính – Kế toán:

- Triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung cải cách tài chính công.
- Thẩm định, trình UBND xã xem xét, quyết định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ về chỉ đạo, điều hành công tác CCHC để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ.

4. Công chức Văn hóa – Xã hội (Văn hóa thông tin):

- Chủ trì triển khai, theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.
- Triển khai công tác thông tin, tuyên truyền CCHC trên địa bàn dưới nhiều hình thức đa dạng, phong phú và phù hợp với tình hình thực tiễn.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, các nội dung cần sửa đổi, bổ sung các ban, ngành liên quan và Cán bộ công chức báo cáo UBND xã (qua công chức Văn phòng - Thống kê) để xem xét điều chỉnh, bổ sung./.

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 01 năm 2024 của UBND xã)

TT	Nội dung, nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Kiểm tra, rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL năm 2024 Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2024	Công chức Tur pháp – Hộ tịch	Cán bộ, Công chức	Quý I/2024
2	Theo dõi tình hình thi hành pháp luật của huyện năm 2024	Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2024			
3	Công tác xây dựng văn bản QPPL năm 2024	Kế hoạch xây dựng văn bản QPPL năm 2024			
4	Nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản QPPL	100% văn bản QPPL do HĐND và UBND xã ban hành theo đúng thẩm quyền, trình tự	Cán bộ, Công chức	Công chức Tur pháp – Hộ tịch	Năm 2024
5	Quản lý về xử lý vi phạm hành chính	Kế hoạch	Công chức Tur pháp – Hộ tịch	Cán bộ, Công chức	Năm 2024
II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024	Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024	Công chức Văn phòng – Thống kê	Cán bộ, Công chức	Quý I/2024
2	Xây dựng kế hoạch rà soát TTHC năm 2024	Kế hoạch rà soát TTHC năm 2024			
3	Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC	Kế hoạch tự kiểm tra tại cơ quan	Công chức	Cán bộ,	Quý

			Văn phòng – Thống kê	Công chức	I/2024
III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH				
1	Đổi mới việc đánh giá, xếp loại công tác CCHC trong các UBND cấp xã,	Hướng dẫn	Công chức Văn phòng – Thống kê	Cán bộ, Công chức	Năm 2024
IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ				
1	Triển khai đánh giá cán bộ, công chức cơ quan hành chính	Hướng dẫn	Công chức Văn phòng – Thống kê	Cán bộ, Công chức	Các quý năm 2024
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Triển khai cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo các Nghị định số: 130/2005/NĐ-CP, 16/2015/NĐ-CP, 141/2016/NĐ-CP.	Các quyết định giao quyền tự chủ	Công chức Tài chính- kế toán	Cán bộ, Công chức	Năm 2023
VI	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ				
1	Xây dựng chương trình CCHC gắn liền với việc xây dựng chính quyền điện tử	Kế hoạch	Công chức Văn phòng – Thống kê	Cán bộ, Công chức	Năm 2024
2	Tổ chức triển khai việc xây dựng, áp dụng hệ thống QLCL theo TCVN ISO 9001:2015 cho UBND xã	Kế hoạch	Công chức Văn phòng – Thống kê	Cán bộ, Công chức	Năm 2024
4	Tự Kiểm tra việc xây dựng và áp dụng, duy trì ISO tại UBND xã	Kế hoạch kiểm tra			
VII	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TUYÊN TRUYỀN				
1	Xây dựng các kế hoạch	Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2024	Công chức Văn phòng – Thống kê	Cán bộ, Công chức	Tháng 01/2024

2	Thực hiện tự kiểm tra CCHC năm 2024	Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra CCHC năm 2024	Công chức Văn phòng – Thống kê	Cán bộ, Công chức	Tháng quý 01/2024
3	Tuyên truyền CCHC	Tờ rơi, trang TTĐT xã, bảng niêm yết TTHC	Công chức Văn phòng – Thống kê	Công chức Văn hóa xã hội	Năm 2024
4	Tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2024 và Xây dựng KH CCHC năm 2025	Báo cáo	Công chức Văn phòng – Thống kê	Cán bộ, Công chức	Quý IV/2024 hoặc quý 1/2025